

Bản án số: **40/2022/HS-ST**
Ngày: 12-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Tao;

2. Ông Nguyễn Quốc Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hữu Quang - Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2022/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1975, tại tỉnh Bến Tre; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Z, ấp Thạnh Lợi, xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Thuyền trưởng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 11/12; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn K và bà Cao Thị C; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết M; Con: Có hai người con: lớn sinh năm: 2000, nhỏ sinh năm: 2006.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18 tháng 01 năm 2022 đến nay.

(Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/12/2019, tại khu vực sông Soài Rạp thuộc huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh, Trạm Cảnh sát đường thủy Phú Xuân thuộc Phòng Cảnh sát đường thủy Công an Tp. Hồ Chí Minh (PC08B) lập biên bản vi phạm hành chính số A10000776 đối với Huỳnh Văn T là người điều khiển phương tiện số đăng ký BTr-7364(400T/400CV) về hành vi vi phạm: Chở hàng hóa quá vạch dầu mớn nước an toàn từ trên 1/5 đến 1/2 chiều cao mạn khô của phương tiện.

Do nghi vấn giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường mà T xuất trình là giả nên Phòng PC08B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số

280/QĐTCGD-Đ3 để giám định đối với Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

Ngày 19/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh ra Kết luận giám định số 3273/KLGD-TT xác định Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đưa đi giám định là tài liệu giả.

Từ kết quả giám định trên, Phòng PC08B Công an TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001160 đối với Huỳnh Văn T theo quy định tại Điểm d, Khoản 7, Điều 11 theo Nghị định số 132/2015/NĐ-CP ngày 25/12/2015 của Chính phủ với số tiền 7.000.000đ (sử dụng giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giả) và tịch thu giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giả nêu trên. Huỳnh Văn T đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Căn cứ kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra Bộ Công an tại Phòng PC08B theo Quyết định số 1274/QĐ-BCA-X05 ngày 02/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an, trong đó xác định hành vi của Huỳnh Văn T trong hồ sơ vụ việc trên có dấu hiệu của tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, quy định tại Điều 341, BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên đã yêu cầu Phòng PC08B bàn giao toàn bộ hồ sơ vụ việc cho Cơ quan điều tra có thẩm quyền. Ngày 04/11/2021, Phòng PC08B Công an TP. Hồ Chí Minh ra Công văn số 1271/CV-PC08B(Đ3) ngày 01/11/2021 về việc chuyển hồ sơ vụ việc nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè để điều tra xác minh theo quy định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã tiến hành điều tra xác minh, kết quả xác định nội dung như sau:

Vào tháng 09/2019, ông Nguyễn Văn Đ có mua sà lan BTr – 7364. Sau khi mua sà lan, ông Đục giao cho Huỳnh Văn T (là con rể của ông Đ) để quản lý, sử dụng do T có bằng chứng nhận khả năng chuyên môn là thuyền trưởng.

Vào ngày 06/11/2019, khi đang neo đậu sà lan BTr-7364 tại mép bờ sông thuộc địa phận xã Mỹ Thạnh An, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre C nước dâng lên để vận chuyển hàng qua trò chuyện với một người đàn ông tên Nguyễn Văn C (sinh năm 1982; ngụ tại: Ấp Thanh Bình, xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre) cũng đang neo đậu phương tiện gần đó thì Nguyễn Văn C nói cho T biết là C có quen người có thể làm được Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Giấy giả này được làm với nội dung hạ thấp tải trọng của phương tiện nhằm mục đích khi sà lan đi nhận hàng hóa (cát, đá) chỉ thanh toán tiền mua hàng theo tải trọng ghi trong giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường với số tiền ít hơn thực tế.

Do nhận thấy việc sử dụng giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa giả sẽ thu được lợi nhuận nên T đã đồng ý nhờ Nguyễn Văn C làm giúp. Theo đó T đã đưa giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa thật (Số quản lý: AV173595, số 00925/19V71 ngày 12/9/2019 ghi khả năng khai thác 392 tấn/TTTP:400 tấn; kích thước cơ bản 37,66x7,5x2,65x2,3; Lmax xBmax 40,17x7,7) để Nguyễn Văn C lấy thông tin và cơ sở làm giấy giả. Khoảng một tuần sau, khi gặp nhau tại vị trí đã gặp nhau C đã đưa cho T 02 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường gồm: 01 (một) giấy ghi thông tin Số quản lý: AV173595, số 00925/19V71

ngày 12/9/2019 ghi khả năng khai thác 285 tấn/TTTP: 290 tấn; kích thước cơ bản 32,2x6,4x2,5x2,2; Lmax xBmax 34,7x6,55 (giấy giả); 01 (một) giấy Số quản lý: AV173595, số 00925/19V71 ngày 12/9/2019 ghi khả năng khai thác 392 tấn/TTTP:400 tấn; kích thước cơ bản 37,66x7,5x2,65x2,3; Lmax x Bmax 40,17x7,7 (giấy thật mà T đã đưa cho C trước đó) và T đã trả cho C số tiền 200.000đ theo thỏa thuận.

Từ khi nhận được giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giấy giả) T chưa sử dụng lần nào vì thực tế khi sà lan BTr-7364 đi mua và nhận hàng (cát, đá) chủ hàng chỉ căn cứ việc đo đạc thực tế trên sà lan BTr-7364 để xác định khối lượng hàng hóa và thu tiền chứ không căn cứ thông tin trên giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Vào ngày 03/12/2019, khi T đang điều khiển sà lan BTr - 7364 chở đá từ mỏ BC – Thanh Phú (tỉnh Đồng Nai) đi về tỉnh Bến Tre. Khi đi ngang qua khu vực sông Soài Rạp, ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè thì bị Tổ tuần tra thuộc Trạm Cảnh sát đường thủy Phú Xuân, Phòng PC08B kiểm tra với lỗi chở hàng hóa vượt quá vạch dầu mớn nước an toàn như nêu trên. Quá trình kiểm tra tổ công tác yêu cầu xuất trình các giấy tờ có liên quan; Do không tìm thấy Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giấy thật) nên đã xuất trình Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (giấy giả) cùng các giấy tờ khác nhằm mục đích qua mặt Tổ tuần tra và bị phát hiện như đã nêu trên (BL: 167-187).

Qua xác minh, xác định phương tiện sà lan BTr-7364 do ông Nguyễn Văn Đ là bố vợ T đứng tên đăng ký và giao cho T quản lý. Ông Đ đã chết vào ngày 25/11/2020.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh trích lục Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với sà lan BTr-7364 tại Chi cục đăng kiểm Bến Tre, kết quả: Phương tiện BTr – 7364 được Chi Cục đăng kiểm Bến Tre 03 lần cấp giấy chứng nhận gồm: Lần 1: theo số: 00925/19V71 cấp ngày 12/9/2019 (trùng số seri, ngày cấp với giấy giả). Lần 2, theo số: 00545/20V71 cấp ngày 14/5/2020. Lần 3, theo số: 00424/21V71 cấp ngày 12/5/2021. Tất cả đều mang đặc điểm lượng hàng: 392 tấn/TTTP 400 tấn.

Ngày 25/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè đã đề nghị Phòng PC08B hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0001160 ngày 24/01/2020 đối với Huỳnh Văn T về hành vi sử dụng Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giả. Ngày 27/01/2022, Phòng PC08B đã ra Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên (đã thi hành quyết định).

Ngày 18/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Huỳnh Văn T về tội “Sử dụng giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức”. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Huỳnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-NB ngày 15 tháng 4 năm 2022 và sau khi phân tích, luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt Huỳnh Văn T từ 09 tháng đến 01

năm tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là từ 18 tháng đến 02 năm.

Về xử lý vật chứng:

01 giấy ghi thông tin Số quản lý: AV173595, số 00925/19V71 ngày 12/9/2019 ghi khả năng khai thác 285 tấn/TTTP: 290 tấn; kích thước cơ bản 32,2x6,4x2,5x2,2; Lmax x Bmax 34,7x6,55 là giấy giả là vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Về vấn đề khác:

Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1982, ngụ tại: ấp Thanh Bình, xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, theo lời khai của Huỳnh Văn T thì C là người đã làm giả giấy ghi thông tin số quản lý: AV173595, số 00925/19V71 ngày 12/9/2019 ghi khả năng khai thác 285 tấn/TTTP: 290 tấn; kích thước cơ bản 32,2x6,4x2,5x2,2; Lmax x Bmax 34,7x6,55 bán cho T. Qua xác minh xác định ông C đã chết ngày 30/11/2019 nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo cũng cho rằng mình không bị oan và trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thể tiếp tục lao động nuôi mẹ già và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án; Căn cứ vào các tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, thẩm quyền tổ tụng, quyết định tổ tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện Nhà Bè, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ bản Kết luận giám định số 3273/KLGD-TT ngày 19/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 03/12/2019, tại khu vực Soài Rạp, thuộc ấp 2, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh chính bị cáo Huỳnh Văn T đã sử dụng giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường giả vào mục đích bắt hợp pháp.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến hoạt động quản lý nhà nước, là nguy hiểm cho xã hội và gây mất trật tự trị an chung.

Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng mới có khả năng giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và đề phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ Luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định.

[4] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 giấy ghi thông tin Số quản lý: AV173595, số 00925/19V71 ngày 12/9/2019 ghi khả năng khai thác 285 tấn/TTTP: 290 tấn; kích thước cơ bản 32,2x6,4x2,5x2,2; Lmax x Bmax 34,7x6,55.

[5] Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1982, ngụ tại: ấp Thanh Bình, xã Bảo Thuận, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đã chết ngày 30/11/2019 nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè không xử lý là có căn cứ.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: **Huỳnh Văn T** phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Huỳnh Văn T **09 (Chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Ủy ban nhân dân xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Long